| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CAI LẬY**<br>**TỈNH TIỀN GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **107**/2018/DSST
Ngày: 17/8/2018

V/v tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà **Lê Thị Hồng Tâm.**

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Đồng Thị Mười**

2. Ông **Nguyễn Văn Hiền.**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Trần Hồng Nhung**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

**T**rong ngày **17** tháng **8** năm **2018** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số 168/2018/TLST-DS ngày 21/5/2018 về tranh chấp: "Hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2018/QĐXXST-DS ngày 24/7/2018 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP V.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D**, Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Hiền T**, Trưởng phòng thu hồi nợ;

Địa chỉ: số 165-167-169 đường H, phường N, quận Y, Tp H

Ủy quyền lại: Ông **Võ Tấn Thanh Hoài B**, sinh năm 1980. (xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn*: Chị **Vi Thị T**, sinh năm 1983. (vắng mặt)

Địa chỉ: số 406/11 ấp Y, xã P, huyện C, Tiền Giang.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

* Theo đơn khởi kiện ngày 09/5/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng TMCP V, đại diện theo ủy quyền là ông Võ Tấn Thanh Hoài Bảo trình bày:

Vào ngày 04/9/2014 chị Vi Thị T có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 26.250.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 2,92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, chị Vi Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền 43.153.000 đồng gồm vốn và lãi, trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu trả mỗi tháng 1.188.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.573.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu vào từ ngày 01/11/2014.

Thực hiện hợp đồng, từ khi vay bà Vi Thị T đã trả được số tiền 14.256.000 đồng. Từ ngày 25/02/2016 chị Vi Thị T không thanh toán thêm khoản nào. Nay Ngân hàng

TMCP V yêu cầu chị Vi Thị T trả số tiền 28.897.000 đồng, trong đó nợ gốc là 20.494.030 đồng và nợ lãi là 8.402.970 đồng.

* Bị đơn Vi Thị T đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, đơn khởi kiện, bản tự khai và tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn khởi kiện của nguyên đơn nhưng không có ý kiến gì.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn Ngân hàng TMCP V, đại diện theo ủy quyền là ông Võ Tấn Thanh Hoài B có đơn xin vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Vi Thị T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ngày 04/9/2014 chị Vi Thị T có vay của Ngân hàng TMCP V số tiền 26.250.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 2,92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận, chị Vi Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền 43.153.000 đồng gồm vốn và lãi, trả chậm liên tiếp trong vòng 36 tháng, 35 tháng đầu trả mỗi tháng 1.188.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.573.000 đồng. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu vào từ ngày 01/11/2014. Thực hiện hợp đồng, từ khi vay chị Vi Thị T đã trả được số tiền 14.256.000 đồng. Từ ngày 25/02/2016 chị Vi Thị T không thanh toán thêm khoản nào. Nay Ngân hàng TMCP V yêu cầu chị Vi Thị T trả số tiền 28.897.000 đồng, trong đó nợ gốc là 20.494.030 đồng và nợ lãi là 8.402.970 đồng.

[4] Bị đơn Vi Thị T đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án, đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ của của nguyên đơn thông báo cho bị đơn biết về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V nhưng chị Vi Thị T không nộp bản tự khai thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không đưa ra tài liệu, chứng cứ phản đối yêu cầu của nguyên đơn và vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên tòa là đã từ bỏ quyền lợi của mình, đồng thời đây cũng là những tình tiết và sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Bị đơn Vi Thị T không thực hiện nghĩa vụ trả tiền cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP V theo thỏa thuận là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 cũng như vi phạm thỏa thuận trong bản đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng ngày 04/9/2014 được ký kết giữa hai bên.

[6] Do đó, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V là có căn cứ.

[7] Bị đơn Vi Thị T phải nộp 1.445.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử**: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V.

Buộc chị Vi Thị T phải trả cho của Ngân hàng TMCP V số tiền 28.897.000 đồng (Hai mươi tám triệu tám trăm chín mươi bảy ngàn đồng chẵn).

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Vi Thị T chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Chị Vi Thị T phải nộp 1.445.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Ngân hàng TMCP V số tiền 722.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 15595 ngày 21/5/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận***:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**Lê Thị Hồng Tâm**